

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2022/HS-ST
Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên và bà Bàn Thị Thu Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2022/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Minh L.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 24 tháng 11 năm 1994 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: đăng ký HKTT tại xóm Đ, xã C, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không. Bố đẻ: ông Lô Minh T1 (đã chết), mẹ đẻ: bà Lục Thị N (sinh năm 1962). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Hoàng Thị L1 (sinh năm 1994, đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 07/8/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phan Thị Hồng C1, sinh năm 1988, trú tại: xóm Đ, xã C, huyện P, tỉnh T.. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Lục Thị N, sinh năm 1962, trú tại: xóm Đ, xã C, huyện

P, tỉnh T.. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 23/05/2018, Lô Minh L đi bộ qua nhà chị Phan Thị Hồng C1, sinh năm: 1988 ở xóm Làng Đông, xã Cổ Lũng, Phú Lương thì phát hiện nhà chị C1 không khóa cổng, L quan sát thấy ở sân nhà chị C1 có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu đen BKS: 20B1 – 624.30, xe mô tô vẫn cắm chìa khoá ở ổ khoá điện, xung quanh không có ai. Lúc này, L đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô trên để mang đi bán lấy tiền tiêu xài. L liền đi vào sân tiến đến vị trí dựng chiếc xe mô tô, ngồi lên xe dùng tay mở chìa khoá điện, điều khiển chiếc xe đi ra khỏi cổng nhà chị C1 rồi mang xe về nhà mình. Khi về đến nhà, bà Lục Thị N, (mẹ đẻ) của L thấy L điều khiển chiếc xe trên có hỏi L đi xe của ai thì L nói là mượn xe của anh Hà Sỹ, do không tin tưởng con nên bà N đã rút và giữ chìa khoá xe, sau đó báo cho Công an xã Cổ Lũng biết. Chị Phan Thị Hồng C1 ngủ dậy phát hiện bị mất tài sản đã làm đơn trình báo với cơ quan chức năng. Công an xã Cổ Lũng lập biên bản sự việc và tạm giữ xe mô tô của L và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 25/05/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B1 – 624.30 có giá trị là 37.380.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 01/06/2018 Lô Minh L đến điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thái Nguyên với lý do bị rối loạn tâm thần đến ngày 10/07/2018 thì ra viện. Ngày 09/08/2018 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu số 117 giám định tâm thần đối với Lê Minh L, do không có đối tượng nên Viện pháp y tâm thần Trung ương không giám định. Bên cạnh đó Lê Minh L không có mặt tại địa phương. Do hết thời hạn điều tra vụ án đã nên ngày ngày 28/10/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự trên. Đến ngày 28/12/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự. Ngày 05/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố, ngày 14/01/2021 ra Quyết định truy nã bị can đối với Lô Minh L. Ngày 07/8/2022, bị cáo bị bắt tại Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng, thuộc thị trấn Tà Lùng, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 29/08/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 162 trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 133/KLGĐ ngày 26/09/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Lô Minh L, sinh năm 1994, trú tại xóm Làng Đông, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành

vi Trộm cắp tài sản ngày 23/05/2018, Lê Minh L không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Lê Minh L không bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc và thu giữ vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Về phần dân sự: Người bị hại sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B1 – 624.30, sau định giá đã được trả lại cho bị hại quản lý sử dụng.

Cáo trạng số 113/CT-VKSPL ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Lê Minh L từ 12 đến 18 tháng tù.
- Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.
- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lô Minh L khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc và thu giữ vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định:

Hồi 6 giờ ngày 23/05/2018 tại xóm Làng Đông, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, Lê Minh L đã thực hiện hành vi trộm cắp của chị Phan Thị Hồng C1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B1- 624.30 có giá trị 37.380.000đ (ba mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), rồi mang về nhà cất giấu thì bị phát hiện thu giữ.

Hành vi của bị cáo Lô Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm 1 Điều 173 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bó đẽ của bị cáo đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương truy nã.

Căn cứ các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam, lao động tự do, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp: Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B1 – 624.30, được cấp giấy chứng nhận đăng ký mang tên Trần Thị Thu Trang, sinh năm 1988, địa chỉ Tổ 15, phường Tân L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 20/10/2017 chị Trang đã bán lại chiếc xe này cho chị Phan Thị Hồng C1. Sau định giá tài sản, chị C1 đã có đơn xin lại xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại quản lý sử dụng ngày 12/7/2018.

[10] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét trong bản án này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lô Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 292, 299, 331, 333 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lô Minh L 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

3. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo; Bị hại.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Linh